| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN ĐÌNH LẬP**<br>**TỈNH LẠNG SƠN** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 06/2021/HS-ST
Ngày 12-3-2021

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÌNH LẬP, TỈNH LẠNG SƠN**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Công Chung

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Bà Bế Thị Thúy

Ông Vi Văn Phúc

***- Thư ký phiên tòa:*** Ông Hoàng Văn Trường - Thư ký Toà án nhân dân huyện Đình Lập, tỉnh Lạng Sơn.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đình Lập, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa:*** Ông Nông Quang Thịnh - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 3 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đình Lập, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 01/2021/TLST-HS ngày 03 tháng 02 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2021/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 02 năm 2021 đối với bị cáo:

**Dương Quang M**, tên gọi khác: Không có, sinh ngày 20 tháng 8 năm 1992, tại xã H, huyện T, tỉnh Quảng Ninh; nơi cư trú: Thôn T1, xã Y, huyện T, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 12/12; giới tính: Nam; dân tộc: Tày; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông: Dương Văn V, sinh năm 1967 và bà Lý Thị L, sinh năm 1968; vợ Lý Kim N, sinh năm 1993 và có 03 con, con lớn sinh năm 2012, con nhỏ sinh năm 2020; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 23/12/2014 bị Công an huyện Đ, tỉnh Lạng Sơn xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền về hành vi gây rối trật tự công cộng đã chấp hành xong từ ngày 09/02/2015 được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính; bị bắt tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Đ, tỉnh Lạng Sơn từ ngày 14/12/2020 đến nay. Có mặt.

- *Bị hại:* Bà Chu Thị S, sinh năm 1969. Địa chỉ: Thôn H1, xã C, huyện Đ, tỉnh Lạng Sơn, có mặt.

- *Người làm chứng:*

1. A Lâm Quang H2, sinh năm 1987, vắng mặt.

2. A Nguyễn Đức A, sinh năm 1987, vắng mặt.

3. A Đỗ Thế C1 (Đỗ Cao C1), sinh năm 1985, vắng mặt.

4. A Hà Phi H3, sinh năm 2000, vắng mặt.

5. A Vi Văn T2, sinh năm 1977, có mặt.

6. Chị Lý Kim N, sinh năm 1993, có mặt.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ 30 đêm 14/10/2020 Dương Quang M đang ở nhà vợ thuộc thôn H1, xã C, huyện Đình Lập, thấy trời có mưa nhỏ biết cây Chè hoa vàng trồng trước cửa nhà bà Chu Thị S cùng thôn H1, xã C, huyện Đình Lập không có người trông coi nên Dương Quang M lấy một con dao bằng kim loại, loại dao bầu có chiều dài khoảng 50cm, cán dao dài 10cm, lưỡi dao rộng 07cm, loại dao một lưỡi có mũi nhọn, một đoạn ống kim loại dài 02m, đường kính 2,5cm và một tấm lưới nhựa màu đen, kích thước 3,4m x 4m với ý định dùng dao để đào đất, đào xong lấy tấm lưới nhựa màu đen cuốn quA cây để dễ vận chuyển và dùng đoạn ống kim loại để khiêng cây đi. Dương Quang M một mình điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 12F9-2213 đi theo Quốc lộ 4B hướng Đình Lập - Quảng Ninh, đến khu vực trước của nhà bà Chu Thị S.

Khi đến nhà bà Chu Thị S, Dương Quang M để xe mô tô ở cạnh đường, cầm dao, đoạn ống kim loại và tấm lưới nhựa màu đen đi bộ vào vị trí trồng cây Chè hoa vàng, Dương Quang M dùng tay phải cầm dao đào đất, tay trái bới đất xung quA gốc cây đường kính 70cm, rộng 20cm, sâu 40cm, Dương Quang M đào đất đến khoảng 01 giờ ngày 15/10/2020 thì xong, do quen biết với Lâm Quang H2 từ trước và biết Lâm Quang H2 có xe ô tô bán tải chở được cây nên Dương Quang M gọi điện thoại cho Lâm Quang H2 nhờ đến chở cây về nhà. Khi Dương Quang M gọi điện cho Lâm Quang H2, Lâm Quang H2 đang ở nhà của Vi Công S1, sinh ngày 05/6/1987, trú tại thôn B, xã B1, huyện Đ nên không có xe để chở cây, Lâm Quang H2 gọi điện cho Nguyễn Đức A, bảo Nguyễn Đức A lấy xe ô tô bán tải cho Lâm Quang H2 đi chở cây thì Nguyễn Đức A đồng ý, sau đó Nguyễn Đức A điều khiển xe ô tô bán tải biển kiểm soát 14C - 193.46 của Nguyễn Đức A từ nhà đi đến nhà Vi Công S1 khi đi Nguyễn Đức A rủ Đỗ Thế C1 và Hà Phi H3 đang ở cùng nhà với Nguyễn Đức A cùng đi, Nguyễn Đức A điều khiển xe ô tô chở Đỗ Thế Cường và Hà Phi H3 đi đến nhà anh Vi Công S1 thì dừng xe ô tô lại đổi cho Lâm Quang H2 điều khiển xe ô tô chở Đỗ Thế C1 và Hà Phi H3 cùng đi chở cây cho Dương Quang M. Sau đó Lâm Quang H2 điều khiển xe ô tô đi theo Quốc lộ 4B hướng Quảng Ninh - Lạng Sơn đến thôn H1, xã C, huyện Đ, Dương Quang M đang ngồi đợi thì nhìn thấy xe ô tô bán tải màu trắng đi qua biết xe của Lâm Quang H2 nên Dương Quang M lấy điện thoại gọi cho Lâm Quang H2 bảo quay đầu xe ô tô lại, Lâm Quang H2 điều khiển xe ô tô đi qua vị trí Dương Quang M khoảng 100m thì dừng lại quay đầu xe ô tô đi đến chỗ Dương Quang M, thấy Dương Quang M đứng cạnh đường đợi, Lâm

Quang H2 dừng xe và bảo Đỗ Thế C1 và Hà Phi H3 xuống hộ Dương Quang M bê cây lên xe, sau đó Dương Quang M, Đỗ Thế C1 và Hà Phi H3 đi bộ đến vị trí cây Chè hoa vàng để bê cây lên xe ô tô, Dương Quang M đi trước Đỗ Thế C1 và Hà Phi H3 đi sau, khi vừa đến vị trí cây Chè hoa vàng Dương Quang M, Đỗ Thế C1 và Hà Phi H3 đứng xung quanh gốc cây, Dương Quang M dùng hai tay nắm vào gốc cây, kéo cây Chè lên, thì bị ông Vi Văn T2 là em chồng của bà Chu Thị S phát hiện tri hô thấy vậy Dương Quang M thả tay bỏ cây xuống đất và dùng tay phải nhặt con dao để dưới đất lên cùng Đỗ Thế C1 và Hà Phi H3 bỏ chạy ra hướng Quốc lộ 4B, cách vị trí cây Chè hoa vàng khoảng 03m, Dương Quang M dùng tay phải vứt con dao lên sườn đồi bên tay phải theo hướng Dương Quang M bỏ chạy, thấy có người dân hô hoán thì Lâm Quang H2 cũng điều khiển xe ô tô đi về hướng Quảng Ninh. Dương Quang M chạy đến lấy xe mô tô biển kiểm soát 12F9-2213 và điều khiển xe mô tô chạy về hướng Quảng Ninh, H3 chạy thoát còn Đỗ Thế C1 chạy lên trốn ở bụi cây cách vị trí cây chè khoảng 20m sau đó bị người dân phát hiện và giữ lại đưa đến Công an xã C để làm việc.

Quá trình điều tra đã thu giữ: 01 (một) điện thoại di động màn hình cảm ứng, nhãn hiệu MI, màn hình điện thoại màu trắng, lưng điện thoại màu đen số IMEI1: 867495033327846, số IMEI2: 867495033327853, điện thoại cũ đã qua sử dụng, màn hình cảm ứng có nhiều vết nứt vỡ, bên trong điện thoại có 01 (một) thẻ sim VINAPHONE, số seri 89840200011181597582 số thuê bao: 0949930662; 01 (một) tấm lưới nhựa màu đen, kích thước 3,4m x 4m; 01 (một) đoạn ống kim loại, dài 2m, đường kính ống 2,5cm; 01 (một) xe môtô BKS: 14P4 – 9224, nhãn hiệu YAMAHA số loại SIRIUS, màu sơn: Đen - Đỏ, Số máy: 1S93 - 000366, Số khung: RLCE1S9306Y000366, xe cũ đã qua sử dụng.

Tại Bản kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 24/KL-HĐĐGTS ngày 07/12/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Đình Lập kết luận 01 (một) cây Chè hoa vàng cao 360cm, chu vi gốc 30cm, cây có 07 nhánh, tán cây rộng 300cm, được trồng vào khoảng năm 2008 có giá trị 18.000.000đ (mười tám triệu đồng).

Tại Cơ quan điều tra, Dương Quang M đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Tại Bản Cáo trạng số 02/CT-VKS-ĐL ngày 02/02/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đình Lập, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Dương Quang M, về tội Trộm cắp tài sản, quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Dương Quang M thừa nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố.

Bị hại Chu Thị S xác nhận ngày 15/10/2020, cây Chè hoa vàng bị Dương Quang M đào trộm chưa rời khỏi vị trí ban đầu, sau khi phát hiện bị đào trộm gia đình đã trồng lại, hiện nay vẫn chưa thấy mọc lá; ngày 15/11/2020 bị cáo Dương Quang M đã đến nhà bà thỏa thuận bồi thường thiệt hại với số tiền 25.000.000đồng, bà đã nhận tiền đầy đủ, nay không có yêu cầu gì thêm về bồi thường thiệt hại. Về trách nhiệm hình sự đề nghị Tòa án xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Dương Văn M.

Những người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa H2 tại các biên bản lấy lời khai những người làm chứng đều khai phù hợp với lời khai của bị cáo, bị hại tại phiên tòa. anh Vi Văn T2 và chị Lý Kim N đều trình bày phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra và phù hợp với lời khai của bị cáo.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Dương Quang M phạm tội "Trộm cắp tài sản". Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, 2 Điều 51; các Điều, 50, khoản 3 Điều 57 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Dương Quang M từ 9 đến 12 tháng tù cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách cũng đủ sức răn đe, giáo dục đối với bị cáo. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Y, huyện T, tỉnh Quảng Ninh để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách, gia đình có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã Y trong việc giám giám sát, giáo dục bị cáo. Không áp dụng hình phạt bổ sung, vì qua xác minh bị cáo Dương Quang M không có tài sản riêng, không có công việc và thu nhập ổn định. Về trách nhiệm dân sự, bị cáo đã bồi thường xong cho bị hại và bị hại không có yêu cầu bồi thường thêm, đề nghị không xem xét giải quyết. Xử lý vật chứng: Đề nghị trả lại cho bị cáo 01 (một) điện thoại di động màn hình cảm ứng, nhãn hiệu MI, màn hình điện thoại màu trắng, lưng điện thoại màu đen số IMEI1: 867495033327846, số IMEI2: 867495033327853, điện thoại cũ đã qua sử dụng, màn hình cảm ứng có nhiều vết nứt vỡ, bên trong điện thoại có 01 (một) thẻ sim VINAPHONE, số seri 89840200011181597582 số thuê bao: 0949930662. Tịch thu tiêu hủy 01 (một) đoạn ống kim loại, dài 2m, đường kính ống 2,5cm; 01 (một) tấm lưới nhựa màu đen, kích thước 3,4m x 4m. Không có căn cứ xác định chiếc xe mô tô BKS 14P4-9224 liên quan đến vụ án, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tách chiếc xe mô tô BKS 14P4-9224 để tiếp tục xử lý, đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét xử lý trong vụ án.

Bị cáo, bị hại không ai có ý kiến tranh luận tại phiên tòa. Lời nói sau cùng bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được trA tụng tại phiên tòa, Tòa án nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Bị cáo Dương Quang M đã khai nhận hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản xác định hiện trường, phù hợp với lời khai của bị hại, những người làm chứng; phù hợp với vật chứng thu giữ, kết luận của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 01 giờ 00 phút ngày 15 tháng 10

năm 2020, Dương Quang M có hành vi lén lút trộm cắp cây Chè hoa vàng của bị hại Chu Thị S tại thôn H1, xã C, huyện Đ, đã đào xong xung quanh gốc nhưng chưa kịp di chuyển cây đi chỗ khác thị bị bắt quả tang, kết quả định giá cây Chè bị đào trộm có giá trị 18.000.000đ (mười tám triệu đồng). Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Do vậy Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đình Lập truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, không oan.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, làm mất trật tự trị an trên địa bàn, ảnh hưởng đến tình hình an ninh, trật tự, an toàn xã hội tại địa phương. Bị cáo là người đã thành niên, có thể chất phát triển bình thường, có đủ năng lực hành vi, năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ được hành vi trộm cắp tài sản là vi phạm pháp luật, nhưng bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội chiếm đoạt tài sản người khác. Do vậy bị cáo phải chịu hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội đã thực hiện.

[4] Về nhân thân: Ngày 23/12/2014 bị Công an huyện Đ, tỉnh Lạng Sơn xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền về hành vi gây rối trật tự công cộng đã chấp hành xong từ ngày 09/02/2015, nên được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính và thuộc trường hợp có nhân thân tốt.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; trong quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, sau khi phạm tội bị cáo đã thỏa thuận bồi thường cho bị hại 25.000.000đồng để khắc phục hậu quả, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, i, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo phạm tội nhưng chưa chiếm đoạt được tài sản nên thuộc trường hợp phạm tội chưa đạt nên được áp dụng khoản 3 Điều 57 của Bộ luật Hình sự khi quyết định hình phạt.

[7] Về hình phạt, bị cáo có 03 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 và 01 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, bị cáo không có tình tiết tăng nặng và phạm tội thuộc trường hợp chưa đạt; ngoài lần phạm tội này bị cáo luôn tôn trọng các quy tắc xã hội, chấp hành chính sách pháp luật; có nơi cư trú rõ ràng. Xét thấy, không cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách cũng đủ sức răn đe, giáo dục đối với bị cáo. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Y, huyện T, tỉnh Quảng Ninh để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách, gia đình có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã Y trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Không áp dụng hình phạt bổ sung, vì qua xác minh bị cáo Dương Quang M không có tài sản riêng, không có công việc và thu nhập ổn định để đảm bảo thi hành án.

[8] Đối với Lâm Quang H2 được Dương Quang M nhờ đi hộ chở cây chè hoa vàng, nhưng không biết là cây do Dương Quang M trộm cắp nên không có căn cứ xử lý đối với Lâm Quang H2.

[9] Đối với Nguyễn Đức A là chủ sở hữu chiếc xe ô tô BKS 14C-139.46, không biết Lâm Quang H2 mượn xe đi để chở cây Chè hoa vàng do Dương Quang M trộm cắp, nên không có căn cứ xử lý đối với Nguyễn Đức A.

[10] Đố với Đỗ Thế C1, Hà Phi H3 được Nguyễn Đức A nhờ đi hộ khiêng cây lên xe, không biết Dương Quang M thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, nên không có căn cứ xử lý trong vụ án.

[11] Đối với con dao bằng kim loại, loại dao bầu có chiều dài khoảng 50cm, cán dao dài 10cm, lưỡi dao rộng 07cm, loại dao một lưỡi có mũi nhọn Dương Quang M dùng để sử dụng đào đất, khi bị phát hiện Dương Quang M bỏ chạy và vứt con dao đi. Cơ quan cảnh sát điều tra đã tiến hành truy tìm nhưng không tìm thấy nên không xem xét xử lý trong vụ án.

[12] Đối với chiếc xe mô tô BKS 14P4-9224, phát hiện để cạnh đường Quốc lộ 4B gần vị trí cây chè hoa vàng, những người liên quan đến vụ án khai không được sử dụng chiếc xe mô tô có đặc điểm trên. Quá trình điều tra xác định chủ sở hữu chiếc xe là ông Vũ Đức T2, sinh năm 1957, trú tại tổ 5, khu V1, phường M1, thị xã Đ1, tỉnh Quảng Ninh, qua xác minh hiện ông Vũ Đức T2 không có mặt tại địa phương, không rõ đi đâu làm gì. Không có căn cứ xác định chiếc xe mô tô nói trên liên quan đến vụ án. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tách chiếc xe mô tô BKS 14P4-9224 để tiếp tục xử lý nên Hội đồng xét xử không xem xét xử lý trong vụ án.

[13] Về bồi thường thiệt hại: Ngày 15/11/2020 bị cáo Dương Quang M đã đến nhà bà Chu Thị S thỏa thuận bồi thường thiệt hại với số tiền 25.000.000đồng, bà Chu Thị S đã nhận tiền đầy đủ, nay không có yêu cầu gì thêm về bồi thường thiệt hại về dân sự nên Tòa án chỉ cần xác nhận bị cáo với bị hại đã tự thỏa thuận bồi thường xong.

[14] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 (một) điện thoại di động màn hình cảm ứng, nhãn hiệu MI, màn hình điện thoại màu trắng, lưng điện thoại màu đen số IMEI1: 867495033327846, số IMEI2: 867495033327853, điện thoại cũ đã qua sử dụng, màn hình cảm ứng có nhiều vết nứt vỡ, bên trong điện thoại có 01 (một) thẻ sim VINAPHONE, số seri 89840200011181597582 số thuê bao: 0949930662, là điện thoại thu giữ của bị cáo khi tiến hành bắt bị cáo để tạm giam, không liên quan đến việc phạm tội cần trả lại cho bị cáo. Đối với 01 (một) tấm lưới nhựa màu đen, kích thước 3,4m x 4m ; 01 (một) đoạn ống kim loại, dài 2m, đường kính ống 2,5cm đều là công cụ phạm tội không có giá trị, cần tịch thu tiêu hủy.

[15] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng giảm nhẹ và về mức hình phạt và các nội dung khác áp dụng đối với bị cáo là có căn cứ, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[16] Bị cáo là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại tại khoản 2 điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội.

[17] Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án theo qui định tại Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; các Điều 15, 50 và khoản 3 Điều 57; điểm b, i, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 65 và khoản 1 Điều 47của Bộ luật Hình sự. Khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136; Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội khoá 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Dương Quang M phạm tội "Trộm cắp tài sản".

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Dương Quang M 01 (một) năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 02 (hai) năm kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Y, huyện T, tỉnh Quảng Ninh để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách, gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã Y trong việc giám giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Dương Quang M.

Trả tự do cho bị cáo Dương Quang M tại phiên tòa nếu không bị tạm giam về tội phạm khác. Nhà tạm giữ thuộc Công an huyện Đ có trách nhiệm thi hành ngay việc trả tự do cho bị cáo Dương Quang M.

3. Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Xác nhận bị cáo đã bồi thường cho bị hại Chu Thị S số tiền 25.000.000đồng (hai mươi năm triệu đồng), bị hại không yêu cầu bồi thường thêm.

4. Về xử lý vật chứng:

Trả lại cho bị cáo Dương Quang M 01 (một) điện thoại di động màn hình cảm ứng, nhãn hiệu MI, màn hình điện thoại màu trắng, lưng điện thoại màu đen số IMEI1: 867495033327846, số IMEI2: 867495033327853, điện thoại cũ đã qua sử dụng, màn hình cảm ứng có nhiều vết nứt vỡ, bên trong điện thoại có 01 (một) thẻ sim VINAPHONE, số seri 89840200011181597582 số thuê bao: 0949930662;

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) tấm lưới nhựa màu đen, kích thước 3,4m x 4m ; 01 (một) đoạn ống kim loại, dài 2m, đường kính ống 2,5cm.

*(Vật chứng này theo biên bản giao nhận ngày 02 tháng 02 năm 2021 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đình Lập với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đình Lập, tỉnh Lạng Sơn).*

5. Về án phí: Bị cáo Dương Quang M phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để sung Ngân sách Nhà nước.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận:***
- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Đình Lập, tỉnh Lạng Sơn;
- Công an huyện Đình Lập, tỉnh Lạng Sơn (02 bản);
- Chi cục THADS huyện Đình Lập, tỉnh Lạng Sơn;
- Bị cáo; Bị hại;
- Lưu: Hồ sơ vụ án; HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Công Chung**